

# CHÙA PHÁP HOA



*Toàn cảnh chùa Pháp*

**Đ**ạo Phật đã truyền vào Việt Nam gần 20 thế kỷ. Gần 2000 năm lịch sử đó, đạo Phật đã hòa nhập hẳn vào dòng sinh mệnh của dân tộc. Trong những đêm dài tối tăm bị nô lệ, đô hộ bởi ngoại bang, bị thống trị bởi những thế lực phi nhân và phản dân tộc, đạo Phật luôn luôn đứng về phía đại khối dân tộc, cùng chia ngọt xẻ bùi, vinh quang và tủi nhục, đem tinh thần vô úy, đại hùng, đại lực, đại từ bi đứng lên cứu nguy, mang lại an vui, niềm tin yêu và lễ sống, do đó đã ảnh hưởng sâu xa đến phong tục, tập quán, truyền thống văn hóa và đạo đức của dân tộc chúng ta.

*Mái chùa che chở hồn dân tộc  
Nếp sống muôn đời của tổ tông.*

*(Huyền Không)*

Hình ảnh mái chùa, tiếng chuông chiều, lời kinh khuya sớm là hình ảnh thân thương, gần gũi, không thể thiếu trong sinh hoạt của tuyệt đại đa số người Việt Nam.

*Quê tôi có gió bốn mùa,  
Có trăng giữa tháng có chùa quanh năm  
Sương hôm gió sớm trăng rằm  
Chỉ thanh đạm thế âm thầm thế thôi  
Mai này tôi bỏ quê tôi  
Bỏ trăng bỏ gió, chao ôi bỏ chùa*

*(Nguyễn Bính)*

Sau biến cố 1975, một số đông đảo người Việt đến định cư ở nước ngoài. Ngoài việc cần phải có một chỗ để tu học, chuyển hóa nội tâm, chuyển hóa ngoại cảnh mà lúc nào cũng bị cuốn hút, tác động bởi cuộc sống vật chất xa hoa nhưng xem nhẹ tinh thần nhân bản và giá trị đạo đức như cuộc sống tại các nước tây phương hiện tại, còn cần phải có một nơi để gìn giữ phong tục, tập quán của tổ tiên, duy trì đạo đức và truyền thống văn hóa của dân tộc, do đó việc phải có một ngôi chùa là nhu cầu cấp bách và cần thiết.

Cũng như hầu hết các ngôi chùa của người Việt Nam ở hải ngoại, chùa Pháp Hoa ban đầu chỉ là một ngôi nhà nhỏ được ‘biến gia vi tự’ tại số 83 Addison Road khu Rosewater, do sự khởi xướng của một số cư sĩ Phật Tử nhiệt tâm như quý ông: Nguyễn Văn Tươi, Hoàng Văn Thìn, Bùi Văn Ba, Nguyễn Văn Gấm, Nguyễn Thu Phong, Lương Hồng Sơn... cùng quý bà Ngô Thị Kiều và Bùi Thị Ngân Bình... Ngôi nhà này gồm một phòng lớn chứa được khoảng 30 người dùng làm chánh điện, một phòng nhỏ hơn biến thành phòng đa dụng (vừa là văn phòng của Ban Trị sự, vừa là phòng khách, vừa là phòng họp, vừa làm phòng ăn) và thêm một phòng khác dùng làm nơi ở cho vị Trụ Trì. Ngoài ra còn có thêm một nhà bếp và một nhà vệ sinh

chỉ đủ để sử dụng cho một vài người. Với một cơ sở như thế không đủ để đáp ứng cho nhu cầu tu học của đông đảo Phật tử, nhất là trong các ngày lễ lớn có khi đến cả ngàn người tham dự.

Để đáp ứng nhu cầu Phật sự ngày càng phát triển, Hội Phật Giáo Việt Nam tại Nam Úc đã mua một lô đất diện tích 5000m<sup>2</sup> tại số 20 Butler Avenue khu Pennington, nằm cách trung tâm thành phố Adelaide - thủ phủ của tiểu bang Nam Úc - 10km về hướng Tây Bắc để tạo lập nên ngôi chùa Pháp Hoa hôm nay.



*Hòa Thượng thượng Như hạ Huệ, khai sơn chùa Pháp Hoa*

Chùa do Hòa Thượng Pháp Hoa, húy thượng NHƯ hạ HUỆ tự Giải Trí, hiệu Trí Thông, thuộc đời Pháp thứ 41 dòng Lâm Tế chánh tông và là thế hệ thứ 8 thuộc môn phái Chúc Thánh khai sơn. Từ Nhật Bản Hòa Thượng đến hoàng pháp và lãnh đạo tinh thần cho đồng bào Phật Tử tại đây bởi sự cung thỉnh của Hội Phật Giáo Việt Nam tại Nam Úc lúc đó, do đạo hữu Thiện Liên Nguyễn Văn Tươi làm Hội Trưởng. Hòa Thượng người làng Cẩm Phô, quận Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, xuất gia năm 12 tuổi. Trước đây ở quê nhà Ngài nguyên:

- Trụ trì chùa Cẩm Hà tại Quảng Nam.
- Giảng sư Tổng hội Phật Giáo Trung Phần.
- Trụ trì chùa Cầu Đất, quận Đơn Dương, Tuyên Đức kiêm Giáo sư chi nhánh Phật Học Viện Nha Trang tại chùa Linh Sơn, Đà Lạt.

- Giảng sư kiêm trụ trì chùa Tỉnh Hội Phật Giáo Komtum
- Chủ tịch Ủy Ban Tranh Đấu Bảo Vệ Phật Giáo tỉnh Quảng Nam (1963).
- Chánh Đại Diện Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tỉnh Quảng Nam, kiêm Giảng sư Viện Hóa Đạo đặc trách tỉnh Quảng Nam.
- Tuyên Úy Trưởng trong ngành Tuyên Úy Phật Giáo Quân lực VNCH.
- Sáng Lập Viên trường trung, tiểu học Bồ Đề tỉnh Quảng Nam.

Lễ đặt viên đá đầu tiên xây dựng chùa vào ngày 19/03/1984 (tức ngày 17/02 năm Giáp Tý). Toàn bộ đồ-án do chính Hòa Thượng phát họa và đề nghị vẽ kiểu. Sau 5 năm xây dựng, chùa được khánh thành vào ngày 23/12/1989 (tức ngày 26/11 năm Kỷ Ty)

Chùa được xây theo lối chữ Vương, cách kiến trúc vẫn còn giữ được đường nét Á Đông, rộng và thấp, mang ý nghĩa hội nhập, chuyển hóa và vẫn còn giữ được cách tôn trí thờ tự truyền thống. Cấu trúc chia làm 3 phần: Tiền Đường, Hậu Liâu và Pháp Xá. (Tuồng cũng nên nhắc lại là chánh điện và pháp xá do công ty David Knights Homes Pty Ltd xây cất, riêng phần hậu liâu do công ty của kiến trúc sư Nguyễn Công Duyệt thi công).

Qua khỏi Tam Quan, trước khi đến Bái Điện là một sân rộng, bên trái là tượng Đức Quán Thế Âm lộ thiên đứng trên tòa sen, tay trái kiết ấn Vô Úy, tay phải cầm tịnh bình. Kế bên là ngôi miếu nhỏ thờ thập loại cô hồn, phía trước có trồng một cây Bồ Đề lớn. Bên phải của tiền đình, đối diện với tượng Đức Quán Thế Âm lộ thiên là bãi đậu xe.

1/ Tiền Đường: xây trên nền cao 8 tấc. Phía trước có 3 cửa vào và 2 cửa sau để ra. Bên trái cửa vào đặt Đại Cỗ, Bàng và Kiềng Chùy. Trên mặt của Kiềng Chùy, một bên có chữ Phật Nhứt Tăng Huy và mặt kia có chữ Pháp Luân Thường Chuyển. Bên phải cửa vào đặt Đại Hồng Chung.



### Bái Điện

Đại Hồng Chung chùa Pháp Hoa chiều cao 1650cm, đường kính miệng chuông 90cm, nặng 1600kg. Thân chuông từ trên xuống dưới được chia làm 10 phần:

- Quai chuông là hình hai con Bò lao đầu lưng vào nhau.
- Vòng hoa sen kiết tường.
- Phật hiệu: Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật tác đại chứng minh.



*Đài Quán Thế Âm lộ thiên*

- Tên chùa: Pháp Hoa Thiền Tự.
- Ngũ Bộ Chú gồm:  
Chơn ngôn  
Văn Thù nhứt tự chơn ngôn  
Lục tự đại minh chơn ngôn  
Thất Cu Chi Chuẩn Đề đà-la-ni  
Phật đánh đại luân nhứt tự minh vương  
chơn ngôn

f. Được chia làm bốn phần:

- Lời chuông (trích từ Đại tạng)  
“*Nghiệp thức mang mang vô cứ sở y*”  
Tiếng chuông thông dong diu diu đưa  
người quay về tánh giác.  
Sức tỉnh cơn mê, sanh tử đêm dài, hồng

chung tỉnh mộng.

Biển khổ chơi với chuông vang réo gọi

Bởi quay lưng với giác mà thành ra sáu nẻo

Bước với theo thình trần nên đành quên hẳn tánh nghe



Từ ấy Như Lai cố quận càng xa diệu vợi, bốn giác  
nghìn trùng

Tiếng đời lôi kéo, nhạc tục đẩy đưa

Rồi tiếng lòng dường như im bật, dù bao phen khao  
khát chờ mong

Âm ba xa vắng, nay duyên lành hội đủ, tăng tục đồng  
lòng phát nguyện tân tạo hồng chung

Những mong đem tiếng chuông lấp cả tiếng trần

Đem tiếng giác hòa tan tiếng vọng

Vọng giác không hai, căn trần vọng thoát

Kêu gọi người người quay về tánh nghe chân thường  
vắng lặng

Tất cả tiếng là tiếng hồng chung thấu triệt

Tất cả thính là thính triều âm diệu pháp



Mãi mong pháp giới chúng sanh tiếng lòng hiển hiện  
Đồng chúng nhĩ căn viên thông, Quan Âm tự tánh thành vô thượng đạo

- Nguyên thủ chung thính siêu pháp giới  
Thiết vi u ám tất giai văn  
Văn trần thanh tịnh chúng viên thông  
Nhất thiết chúng sanh thành chánh giác  
Văn chung thính, phiền não khinh  
Trí tuệ trưởng, bồ đề sanh  
Ly địa ngục, xuất hỏa khanh  
Nguyện thành Phật độ chúng sanh  
Án đà ra đế da tóa ha
- Nguyên tiếng chuông này vang pháp giới  
Khắp nơi u tối mọi loài nghe  
Siêu nhiên vượt thoát vòng sanh tử  
Giác ngộ tâm tư một hướng về  
Nghe chuông phiền não tan mây khói  
Ý lặng thân an miệng mỉm cười  
Hơi thở nường chuông về chánh niệm  
Vườn tâm hoa tuệ nở xinh tươi.
- Hòa Thượng Thích Như Huệ và Tăng Ni Phật Tử  
Phụng tạo PL.2544-DL.2000

Bên dưới là hình bánh xe pháp luân tám cánh

g. Bốn minh châu và rồng ở bốn mặt.

h. Phật hiệu: Nam mô U Minh Giáo Chủ Cứu Khổ Bồ Tôn Đại Nguyện Địa Tạng Bồ

Tát

i. Tứ quý tự: Xuân, Hạ, Thu, Đông

j. Thủy ba vòng theo miệng chuông.

Tiền đường chia làm 3 gian. Gian giữa là Đại Hùng Bảo Điện, từ ngoài nhìn vào ở giữa, trên cao có treo một tấm hoành phi sơn son thiếp vàng viết 4 chữ theo lối đại tự: GIÁC HOÀNG THUY PHẠM, bên phải là tấm hoành phi mang chữ BÁT NHÃ HOA KHAI và bên trái là tấm hoành phi mang chữ BỒ ĐỀ QUẢ THỰC. Bên dưới là các tấm phù điêu mang hình tứ linh: long, ly, quy, phụng và hai bên có hai câu đối:

PHÁP PHƯƠNG TIỆN THẬM THÂM VI DIỆU CHỦ PHẬT NĂNG TRI

HOA BỒ ĐỀ BIẾN MẶN TRANG NGHIÊM DUY CHÚNG NÃI ĐẮC

Phía đối diện của Bảo Điện cũng treo ba tấm hoành phi. Tấm ở giữa mang chữ TỬ VÂN VĨNH HỘ, tấm bên phải mang chữ PHÁP VŨ HUÂN TRIÊM, tấm bên trái mang chữ HẢI CHÚNG ĐỒNG VINH



*Đại Hùng Bảo Điện*



*Tổ Đường*

Chánh điện thiết 4 án thờ. Án giữa thờ kim thân đức Phật Tổ Thích Ca Mâu Ni ngồi kiết già trên tòa sen, cao 2.5m (tính luôn tòa ngồi là 4m). Án đối diện thờ tôn tượng Đức Thất Cu Chi Chuẩn Đề, tả án thờ tôn tượng Đức Tiêu Diện Đại Sĩ và hữu án thờ tôn tượng Đức Vi Đà Thiên Tướng.

Gian bên trái của chánh điện, trên cao có tôn trí bức ảnh Di Đà Tam Tôn, bên dưới là nơi đặt các di ảnh và tro cốt của chư hương linh ký tự.

Gian bên phải của chánh điện là nơi để kinh sách và pháp khí sử dụng hàng ngày.

Phía sau chánh điện còn có hai phòng dùng để phát hành kinh sách.

2/ Hậu Liâu: gồm 3 phần. Gian ở giữa là Tổ Đường, chính giữa tôn trí tôn tượng Sơ Tổ Đông Độ Bồ Đề Đạt Ma. Bên dưới là nơi thờ long vị chư Tôn Túc Tiên Bối hữu công, hai bên có hai câu đối:

**PHÁP BỔN VÔ PHÁP THỊ VI CHÂN THẬT PHÁP  
HOA TỌ KHÔNG HOA CỐ TRI BẤT BIẾN HOA**

Bên phải Tổ Đường treo một tấm liễn mang chữ:

**NHU LAI CHÁNH GIÁC GIÁC BỊ THỂ GIAN  
HUỆ NHỰT THƯỜNG MINH MINH CÙNG LAI TẾ**

Bên trái là tấm liễn mang bốn chữ: **HUỆ MẠNG KHẢ KẾ.**

Gian bên phải gồm văn phòng Ban Trị Sự, phòng khách, phòng ở cho vị Phương Trượng, tầng xá của chư Tăng và hiện tại đang đặt văn phòng Hội Chủ GHPGVNTN/HN tại UDL-TTL

Gian bên trái là Tầng đường và nhà vệ sinh dành riêng cho chư Tăng sử dụng.

3/ Pháp Xá: Ngay cửa vào có đặt một Bảo Chúng, trên Bảo Chúng có đề tám chữ Phật Nhựt Tăng Huy Pháp Luân Thường Chuyển. Pháp xá là khu đa dụng gồm một hội trường lớn chứa được khoảng 300 chỗ ngồi, 1 thư viện, 1 phòng ngủ tập thể nam, 1 phòng ngủ tập thể nữ, 1 phòng dành riêng cho người bệnh, phòng cho khách vãng lai, một nhà bếp lớn cho đại chúng và khu nhà vệ sinh tập thể.



*Đoàn Quán GDPT Pháp Hoa*

Bên ngoài, phía sau Pháp xá, bên mặt là Đoàn Quán Gia Đình Phật Tử Pháp Hoa và là nơi sinh hoạt của thanh thiếu niên. Bên trái là kho lớn chứa vật thường trụ.

Chùa Pháp Hoa, ngôi chùa đầu tiên của người Việt tại tiểu bang South Australia là một đạo tràng lớn không phải chỉ dành riêng cho người Việt mà cho cả người ngoại quốc tập trung tu học, tìm hiểu đạo Phật và còn là một đóng góp lớn lao của người Việt vào chính sách đa văn hóa của quốc gia Úc Đại Lợi.



*Cổng tam quan, tôn tượng Quán Thế Âm Bồ Tát  
và hoa văn trên mái chùa sau khi đã được trùng tu*

Tâm Lễ Vương Học

Ảnh: Thích Viên Trí



Thiện Minh Nguyễn Văn Cầm

Phật lịch 2545, Dương lịch 2001.